TAND HUYỆN T
TỈNH LAI CHÂU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 88/2023/HS-ST
Ngày 30-8 -2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà **Dương Thị Tuyết Thanh**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Đình Hòa và Ông Vàng A Kỷ

- Thư ký phiên toà: Ông Lương Văn Đoàn - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 96 /2023/TLST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 91/2023/QĐXXST-HS ngày 18/8/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Hồng G**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh năm 1967; Nơi sinh: huyện Th, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: bản Đội 9, xã P, huyện Th, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/10; Con ông Lê Hồng P, đã chết và con bà Phạm Thị P1, đã chết; Gia đình có 06 anh em, bị cáo là con thứ tư trong gia đình; Vợ: Nguyễn Thị S, sinh năm 1970 (đã ly hôn); con: có 02 con, con lớn sinh năm 1991, con nhỏ sinh năm 2001; Tiền án; tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 01/5/2023, đến ngày 10/5/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại thị trấn Th, huyện Th, tỉnh Lai Châu. Có mặt.

* *Người làm chứng:* Anh Đinh Mạnh T2, sinh năm 1964; địa chỉ: tổ dân phố 21, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 01/5/2023, sau khi ăn cơm ở nhà em gái xong, Lê Hồng G bảo với anh rể tên là Đinh Mạnh T2 chở G đi lên nhà T2 chơi nên T2 đồng ý, sau đó T2 điều khiển xe chở G ngồi phía sau đi về. Khi đi đến khu vực bản Noong Thăng, xã P, huyện Th thì G bảo T2 dừng xe lại đợi G đi có việc. G đi vào trong bản Noong Thăng mục đích tìm mua Heroin để sử dụng nhưng không nói cho T2 biết. Khi G đi bộ vào trong bản khoảng 500 mét thì gặp một người phụ nữ dân tộc Mông không rõ nhân thân lai lịch. Lúc này G hỏi người phụ nữ có Heroin bán không, người phụ nữ trả lời có và đồng ý bán cho G. G đưa cho người phụ nữ số tiền 300.000 đồng, người phụ nữ cầm lấy tiền rồi đưa cho G 01 gói Heroin được gói ngoài bằng một mảnh nilon màu hồng. Sau khi mua được Heroin, G cầm ở tay trái rồi đi bộ quay lại chỗ T2 đang đứng đợi, sau đó T2 điều khiển xe chở G đi về. Trên đường đi về G không nói cho T2 biết việc G đi mua và đang tàng trữ Heroin.

Hồi 13 giờ 00 phút cùng ngày, khi T2 điều khiển xe chở G đi về đến khu vực bản Mít Thái, xã Pắc Ta, huyện T thì gặp tổ công tác Công an huyện T đang làm nhiệm vụ tiến hành kiểm tra. Qúa trình kiểm tra, tổ công tác đã phát hiện, bắt quả tang G đang cất giấu trong lòng bàn tay trái 01 gói Heroin được gói ngoài bằng một mảnh nilon màu hồng có khối lượng 0,29 gam với mục đích để sử dụng. Việc G đi mua và tàng trữ Heroin thì Đinh Mạnh T2 không biết.

Ngày 01/5/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã thành lập hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu vật giám định và niêm phong vật chứng. Tại bản kết luận giám định số 41/KL-TCGĐ ngày 01/5/2023 của người giám định tư pháp theo vụ việc thuộc Công an huyện T, kết luận: Vật chứng nghi là chất ma túy thu giữ của Lê Hồng G có khối lượng 0,29 gam (không phẩy hai mươi chín gam). Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trích 0,12 gam chất bột, màu trắng thu giữ của Lê Hồng G để gửi giám định chất ma túy. Tại bản kết luận giám định số: 516/KL-KTHS ngày 05/5/2023, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Mẫu chất bột, màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Bản cáo trạng số 76/CT-VKS-TU ngày 15/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Lê Hồng G về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về bản kết luận điều tra số 77/KLĐT ngày 10/8/2023 của Cơ quan CSĐT Công an huyện T và bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 01 năm 04 tháng đến 01 năm 10 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng, không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T.

Tại lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên,Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với nội dung vụ án, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thu thập hợp pháp. Như vậy, có đủ cơ sở để xác định: Hồi 13 giờ 00 phút, ngày 01/5/2023, tại bản Mít Thái, xã Pắc Ta, huyện T, tỉnh Lai Châu bị cáo Lê Hồng G đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,29 gam Heroin với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn nên cần được xử lý nghiêm minh. Vì vậy, quan điểm đề nghị về tội danh, mức hình phạt đối với bị cáo của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Khi bị công an phát hiện bắt quả tang có xét nghiệm chất ma túy thì bị cáo có sử dụng chất ma túy (dương tính).

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không có.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Xét thấy cần thiết phải có mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, nguồn thu nhập không ổn định, xác minh tài sản bị cáo không có tài sản gì đáng giá. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: 0,17 gam Heroin còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành và 01 mảnh nilon màu hồng là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Những vấn đề liên quan: Về nguồn gốc số Heroin bị thu giữ, bị cáo Lê Hồng G khai mua của một người phụ nữ dân tộc Mông không rõ nhân thân lai lịch tại khu vực bản Noong Thăng, xã P, huyện Th, tỉnh Lai Châu với số tiền 300.000 đồng vào ngày 01/5/2023. Quá trình điều tra không xác định được người phụ nữ này nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Đối với Đinh Mạnh T2 là người điều khiển xe chở bị cáo Lê Hồng G trong khi bị cáo đang tàng trữ Heroin. Quá trình điều tra xác định việc bị cáo đi mua và tàng trữ Heroin thì Đinh Mạnh T2 không biết. Vì vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện T không đề cập xử lý đối với Đinh Mạnh T2 là có căn cứ, đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Hồng G phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo 01 (Một) năm 10 (Mười) tháng tù, trừ 09 (Chín) ngày tạm giữ, còn lại 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng 21 (Hai mươi mốt) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành hình phạt.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì công văn của Công an huyện T, màu trắng, hình chữ nhật bên trong đựng 0,17 gam Heroin còn lại sau giám định và 01 mảnh nilon màu hồng.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 08 giờ 30 phút ngày 25/8/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T với Chi Cục thi hành án dân sự huyện T).

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân cấp trên.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện T;
- Chi Cục THADS huyện T;
- Công an huyện T;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Thị Tuyết Thanh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**
(Ký, ghĩ rõ họ tên)	*(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*